

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng và giải quyết khiếu nại, tố cáo của Hiệp hội nước mắm Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/06/2005 và ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 17/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Luật tố cáo số 03/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 76/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tố cáo năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-BNV ngày 03/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ cho phép thành lập Hiệp hội nước mắm Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Hiệp hội nước mắm Việt Nam đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 61/QĐ-BNV ngày 24/01/2021;

Theo đề nghị của Tổng Thư ký Hiệp hội nước mắm Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng và giải quyết khiếu nại, tố cáo của Hiệp hội nước mắm Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, Ban Thường vụ; cán bộ, nhân viên các Ban chuyên môn; Văn phòng; tổ chức; cá nhân; hội viên trực thuộc Hiệp hội và liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Bộ NNPTNT (để b/c);
- Lưu VP.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



PGS. TS. Trần Đáng

HIỆP HỘI NƯỚC MẮM VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2021

**QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT
VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

(Ban hành theo Quyết định số: 15 /QĐ-NMVN ngày 17 tháng 03 năm 2021
của Chủ tịch Hiệp hội nước mắm Việt Nam)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc; thi đua, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo của Hiệp hội nước mắm Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội).

2. Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; cán bộ, nhân viên Hiệp hội, các tổ chức trực thuộc Hiệp hội; hội viên và tổ chức, cá nhân liên quan chịu sự điều chỉnh của quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Dân chủ, công khai, minh bạch và đúng đối tượng.
2. Tự nguyện, tự giác, đoàn kết, hợp tác và phát triển trên cơ sở pháp luật hiện hành, Điều lệ và quy chế của Hiệp hội.

**Chương II
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

Điều 3. Đối tượng thi đua, khen thưởng

Đối tượng thi đua, khen thưởng của Hiệp hội nước mắm Việt Nam là hội viên trong Hiệp hội hoặc tổ chức, cá nhân liên quan đóng góp tích cực cho hoạt động của Hiệp hội.

M
AN
P H
★

Điều 4. Hình thức khen thưởng

1. Danh hiệu khen thưởng của Hiệp hội nước mắm Việt Nam là Bằng khen cho tập thể và Bằng khen cho cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp cho Hiệp hội và đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Khen thưởng đột xuất: tặng cho các đơn vị, cá nhân đạt thành tích xuất sắc ở những thời điểm nhất định.

3. Khen thưởng định kỳ: xét tặng cho tập thể, cá nhân định kỳ hàng năm.

Điều 5. Tiêu chuẩn được tặng danh hiệu Bằng khen của Hiệp hội

1. Có đạo đức tốt.

2. Trung thành với tôn chỉ mục đích của Hiệp hội.

3. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Có tinh thần sáng tạo, tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua.

Điều 6. Thẩm quyền khen thưởng

1. Hiệp hội thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng gồm các thành viên trong Thường trực Hiệp hội, Trưởng Ban kiểm tra và Chánh Văn phòng do Tổng Thư ký làm Chủ tịch Hội đồng.

2. Chủ tịch Hiệp hội quyết định khen thưởng trên cơ sở kết quả của Hội đồng thi đua, khen thưởng.

Điều 7. Thủ tục khen thưởng

Hàng năm vào Quý IV, Văn phòng tập hợp đề nghị khen thưởng từ các bộ phận trong Hiệp hội, báo cáo Hội đồng thi đua, khen thưởng Hiệp hội xem xét, trình Chủ tịch ban hành quyết định tặng Bằng khen.

Điều 8. Kỷ luật

1. Hiệp hội thành lập Hội đồng kỷ luật gồm các thành viên trong Thường trực Hiệp hội, Trưởng Ban kiểm tra và Chánh Văn phòng do Tổng Thư ký làm Chủ tịch Hội đồng.

2. Hội viên vi phạm Điều lệ, quy chế của Hiệp hội, làm ảnh hưởng uy tín Hiệp hội sẽ bị xem xét, thi hành kỷ luật. Hội đồng kỷ luật của Hiệp hội tùy theo tính chất vi phạm để quyết định hình thức kỷ luật: phê bình, khiển trách, cảnh cáo, cách chức (nếu có), xóa tên, khai trừ...

Chương III

GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Điều 9. Thủ tục tiếp nhận đơn, thư khiếu nại, tố cáo

1. Văn phòng Hiệp hội là nơi thường trực tiếp nhận đơn, thư tố cáo và khiếu nại.
2. Đơn, thư khiếu nại, tố cáo được tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính, gửi trực tiếp hoặc các cơ quan liên quan chuyển đến.
3. Khi tiếp nhận phải vào sổ công văn đến, ghi rõ ngày, giờ, nơi gửi, nội dung.

Điều 10. Thẩm quyền và quy trình xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo

1. Chủ tịch Hiệp hội có trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, xử lý các đơn, thư khiếu nại, tố cáo.
2. Khi có đơn, thư khiếu nại, tố cáo Văn phòng chuyển Ban Kiểm tra giải quyết theo chỉ đạo của Chủ tịch Hiệp hội.
3. Điều tra xác minh thu thập các thông tin, tính trung thực trong đơn, thư.
4. Nếu thuộc thẩm quyền của Hiệp hội: Báo cáo Chủ tịch, Thường vụ, Ban Chấp hành giải quyết. Nếu vượt quá khả năng thẩm quyền: Báo cáo lên cấp có thẩm quyền liên quan giải quyết.